| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số 431/2023/HC-PT
Ngày 19/6/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Vũ Đ

*Các Thẩm phán*: Ông Ngô Tự H

Ông Phạm Việt H

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà Đặng Thị Cẩm L, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Minh Th, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 408/2022/TLPT-HC ngày 06 tháng 10 năm 2022 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2022/HC-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6742/2023/QĐ-PT ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữa các đương sự sau:

**** Người khởi kiện*:** Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1966 và bà Đỗ Thị Hương, sinh năm 1966; địa chỉ: thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N; đều có mặt.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Linh, bà Hương:* Ông Nguyễn Văn Mão, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn 9, xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; có mặt.

*Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Linh và bà Hương*: Luật sư Lê Đình Việt - Công ty luật TNHH Minh Tín, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

**** Người bị kiện*:** Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Vân Đ, tỉnh Quảng Ninh;

*Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Vân Đ:* Ông Nguyễn Đức Minh - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện Vân Đ:* Bà Phạm Thị Mai Lam - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vân Đ; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chủ tịch UBND huyện Vân Đ, tỉnh Quảng Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện Vân Đ:* Ông Nguyễn Đức Minh - Phó Chủ tịch; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện Vân Đ:* Bà Phạm Thị Mai Lam - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vân Đ; có mặt.

2. UBND xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N.

*Người đại diện theo ủy quyền của UBND xã Hạ Long:* Ông Dương Văn Ninh - Phó Chủ tịch; có mặt.

3. Công ty TNHH HD Mon Vân Đồn; địa chỉ: thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N; *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyên Ngọc - Chuyên viên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản đối thoại, tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện trình bày:*

Năm 1993 Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Cái Rồng đề nghị thanh lý tài sản là 2 khu vực đầm nuôi trồng thủy sản của Xí nghiệp và được UBND huyện Cẩm Phả (nay là UBND huyện Vân Đ) phê duyệt đồng ý, cụ thể: Khu vực đầm nuôi Đông Xá trên diện tích 03ha; Khu vực đầm nuôi xà kẹp Hạ Long diện tích 05ha.

Ngày 12/11/1993, ông Hoàng Văn L có Đơn xin mua đầm nuôi trồng thủy sản tại khu vực xà kẹp xã Hạ Long. Ngày 04/12/1993, đại diện Ban thanh lý của Xí nghiệp và ông Hoàng Văn L lập Hợp đồng chuyển nhượng tài sản thanh lý tài sản khu vực nuôi trồng thủy sản xà kẹp Hạ Long cho ông Linh với giá 5.000.000 đồng. Cùng ngày, đại diện Ban thanh lý Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Cái Rồng đã lập biên bản bàn giao tài sản khu vực nuôi trồng thủy sản xà kẹp Hạ Long cho ông Hoàng Văn L, nội dung bàn giao với diện tích sử dụng là 7ha.

Đến ngày 19/9/2002, UBND huyện Vân Đ đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số 854H, xê ri R057094 cho ông Hoàng Văn L được quyền sử dụng 70.000m$^2$ đất tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, trong đó có 400m$^2$ đất ở, 69.600m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản.

Ngày 30/11/2006, UBND tỉnh Quảng Ninh có Thông báo số 222/TB-UBND thông báo kết luận của UBND tỉnh Quảng Ninh về giải quyết đơn thư của các hộ dân tại xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Tại mục XIII của thông báo này có nội dung:

Ngày 14/7/2009, UBND huyện Vân Đ có Quyết định số 1087/QĐ-UBND "về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn". Nội dung quyết định: "Không chấp nhận nội dung đề nghị cấp

đủ 10 ha đất nuôi trồng thủy sản cho gia đình bà [....] thu hồi GCNQSD đất số 854H, xêri R057094 đã cấp cho ông Hoàng Văn L ngày 19/9/2002". Không đồng ý với nội dung này, bà Hương có đơn khiếu nại. Ngày 28/10/2009, UBND tỉnh Quảng Ninh có Quyết định số 3337/QĐ-UBND "về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hương (chồng là ông Hoàng Văn L, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ)". Nội dung: đồng ý với Quyết định số 1087/QĐ-UBND. Không chấp nhận nội dung đề nghị cấp đủ 10ha đất nuôi trồng thủy sản cho gia đình bà.

Ngày 12/10/2009, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1518/QĐ-UBND về việc thu hồi GCNQSDĐ của ông Hoàng Văn L tại thôn 6, xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Lý do thu hồi: UBND huyện Vân Đ cấp GCNQSDĐ ở cho ông Hoàng Văn L thuộc đất nuôi trồng thủy sản và cấp vượt hạn mức đất nuôi trồng thủy sản theo quy định pháp luật.

Thực hiện chủ trương thu hồi đất của UBND tỉnh Quảng Ninh để thực hiện dự án tại Khu kinh tế Vân Đồn; ngày 12/12/2016, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 5317/QĐ-CT về việc kiểm đếm bắt buộc đối với các thửa đất của gia đình ông Linh, bà Hương tại các thửa đất số 199, 203, 205, 207, 208, 213, 222 thuộc tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 6 (gọi tắt là Quyết định số 5317/QĐ-CT). Ngày 25/7/2017, Chủ tịch UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 3491/QĐ-CT về việc kiểm đếm bắt buộc đối với hộ gia đình ông Hoàng Văn L, trú tại: thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N để thực hiện Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N (viết tắt là Quyết định số 3491/QĐ-CT) đối với các thửa đất số 199, 203, 205, 207, 208, 213, 222, 193 thuộc tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 6 và các thửa đất số 107, 104 thuộc tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 5, tại thôn 5, xã Hạ Long.

Ngày 08/8/2017, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 51/QĐ-CT về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc (viết tắt là Quyết định số 51/QĐ-CT) đối với các thửa đất số 199, 203, 205, 207, 208, 213, 222, 193 thuộc tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 6 và các thửa đất số 107, 104 thuộc tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 5, tại thôn 5, xã Hạ Long, thời hạn thực hiện là 30 ngày kể từ ngày 08/8/2017.

Ngày 21/9/2017, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 69/QĐ-CT về việc gia hạn thời hạn thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với gia đình ông Hoàng Văn L tại Quyết định số 51/QĐ-CT ngày 08/8/2017 của UBND huyện Vân Đ (viết tắt là Quyết định số 69/QĐ-CT). Thời hạn thực hiện là 30 ngày kể từ ngày 21 /9/2017.

Không đồng ý với Quyết định số 51/QĐ-CT, bà Đỗ Thị Hương làm đơn khiếu nại và ngày 04/5/2018, Chủ tịch UBND huyện Vân Đ đã ban hành Quyết định số 1605/QĐ-CT về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hương, với dung không chấp nhận đơn khiếu nại.

Ngày 28/6/2018, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 2312/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ gia đình ông, bà: Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ (viết tắt là Quyết định số 2312/QĐ-UBND) trong đó thu hồi diện tích 77.177,2m$^2$ đất.

Cùng ngày 28/6/2018, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định 2313/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương với diện tích bị thu hồi nêu trên (gọi tắt là Quyết định số 2313/QĐ-UBND) với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí lập, tổ chức thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng là 7.566.571.000 đồng.

Đến ngày 26/12/2019, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 5213/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương do thu hồi đất để thực hiện Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn tương tác hoạt động du lịch tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N (trước đây là Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ) (viết tắt là Quyết định số 5213/QĐ-UBND) nội dung bổ sung kinh phí bồi thường là 589.063.000 đồng.

Ngày 10/01/2020, Chủ tịch UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 85/QĐ-CT về việc cưỡng chế thu hồi đất thửa đất số 107 tờ bàn đồ giải phóng mặt bằng số 05 của hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N thuộc Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn tương tác hoạt động du lịch tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N (trước đây là Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ) (viết tắt là Quyết định số 85/QĐ-CT) đối với diện tích 41.009,8m$^2$ đất. Gia đình ông không đồng ý với nội dung Quyết định số 85/QĐ-CT nên ngày 16/01/2020 đã làm đơn khiếu nại tới Chủ tịch UBND huyện Vân Đ nhưng đến nay vẫn không được thụ lý giải quyết theo quy định.

Ngày 22/5/2020 UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Vân Đ về việc thu hồi đất của hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ (viết tắt là Quyết định số 1809/QĐ-UBND). Lý do điều chỉnh: "Thực hiện điều chỉnh theo mẫu số 10 ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; xác định cụ thể diện tích đất bàn giao để thực hiện dự án tuyến đường trục chính Trung tâm khu đô thị Cái Rồng theo chỉ đạo của

UBND tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 6721/UBND-QLĐĐ1 ngày 18/9/2019, diện tích đất dự án tuyến đường trục chính là 14.916,5m$^2$ tại thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 5.

Ngày 22/5/2020, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1810/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2313/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ (viết tắt là Quyết định số 1810/QĐ-UBND) với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ và chi phí lập, tổ chực thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng là 5.965.136.000 đồng. Lý do điều chỉnh: Do điều chỉnh lại diện tích đất ở nông thôn sang đất nuôi trồng thủy sản (theo Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28/10/2009 và Thông báo số 222/TB-UBND ngày 30/11/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh); xác định cụ thể kinh phí bồi thường, hỗ trợ tài sản đối với diện tích đất bàn giao để thực hiện dự án tuyến đường trục chính Trung tâm khu đô thị Cái Rồng theo chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 6721/UBND-QLĐĐ1 ngày 18/9/2019.

Ngày 22/5/2020, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1811/QĐ-UBND về việc thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 5213/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N thuộc Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn tương tác hoạt động du lịch tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N (trước đây là Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ) (viết tắt là Quyết định số 1811/QĐ-UBND). Lý do hủy: Xác định lại loại đất theo Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28/10/2009, Thông báo số 222/TB-UBND ngày 30/11/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh, Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 12/10/2019 của UBND huyện Vân Đ. Do đó thửa đất số 222, tờ bản đồ GPMB số 06 không được xác định là đất vườn ao trong cùng thửa đất có nhà ở; thửa đất số 207, tờ bản đồ GPMB số 06 không được xác định là đất nông nghiệp xen kẽ trong khu dân cư.

Ngày 04/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1932/QĐ-CT về việc cưỡng chế thu hồi đất (viết tắt là Quyết định số 1932/QĐ-CT) đối với phần diện tích 14.916m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản thuộc một phần thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05 để làm đường trục chính Trung tâm khu đô thị Cái Rồng do không chấp hành Quyết định số 2312/QĐ-UBND và Quyết định số 1809/QĐ-UBND.

Ngày 16/6/2020, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 2125/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương bị thu hồi đất thuộc Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn (viết tắt là

Quyết định số 2125/QĐ-UBND). Lý do: phê duyệt bổ sung phương án bồi thường khối lượng tài sản, vật kiến trúc nằm trong diện tích 14.916m$^2$ thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05 theo kết quả xác minh thực tế tại Biên bản ngày 09/6/2020.

Ngày 13/4/2021, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1055/QĐ-UBND về việc phê duyệt bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương do thu hồi đất thuộc Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn (viết tắt là Quyết định số 1055/QĐ-UBND). Lý do: phê duyệt bổ sung phương án bồi thường khối lượng tài sản, vật kiến trúc nằm trong diện tích 14.916m$^2$ thuộc thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05 theo kết quả xác minh thực tế tại Biên bản ngày 08/7/2020.

Không đồng ý với nội dung thu hồi, phê duyệt phương án, ông Hoàng Văn L và bà Đỗ Thị Hương khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử hủy toàn bộ Quyết định số 2312/QĐ-UBND, Quyết định số 2313/QĐ-UBND, Quyết định số 1809/QĐ-UBND, Quyết định số 1810/QĐ-UBND của UBND huyện Vân Đ vì cho rằng các quyết định là trái pháp luật; Yêu cầu UBND huyện Vân Đ lập lại phương án bồi thường bổ sung đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất làm đường 58 cho gia đình ông bà, cụ thể:

- Điều chỉnh áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của gia đình ông bà theo Bảng đơn giá của UBND tỉnh Quảng Ninh tại thời điểm hiện tại;

- Bổ sung phương án bồi thường đối với phần diện tích 400m$^2$ đất của gia đình ông bà tại thửa đất 104, tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 05;

- Bổ sung phương án bồi thường hỗ trợ mặt nước nuôi tôm đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất nuôi trông thủy sản của gia đình ông bà;

- Điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần khối lượng 4.025,5m$^3$ bờ đầm của gia đình ông bà là theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ và hợp pháp, người khởi kiện cung cấp Vi bằng có nội dung ghi nhận thực tế hiện trạng, vị trí, khu vực đầm nuôi trồng thủy sản của gia đình ông Linh, bà Hương; Hồ sơ nhận thanh lý tài sản Ban thanh lý Xí nghiệp nuôi trồng thủy sản Cái Rồng, các biên lại thu lệ phí trước bạ, phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, và đưa ra căn cứ:

- Ngày 13/01/2020, UBND huyện Vân Đ mới cho gia đình biết mục đích thu hồi 14.916,5m$^2$ đất là để làm đường nên UBND huyện Vân Đ buộc phải ban hành quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường riêng biệt theo đúng đơn giá bồi thường năm 2020 và đúng quy định của Luật đất đai 2013.

Ngày 18/12/2018, gia đình đã cho chủ đầu tư mượn 400m$^2$ đất để làm mố cầu. Phần diện tích 400m$^2$ đất trên cũng thuộc quy hoạch làm đường nhưng đến

nay gia đình vẫn chưa nhận được quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường nên UBND huyện Vân Đ phải bồ sung phần diện tích 400m$^2$ trên.

- Ngày 02/7/2020, UBND huyện Vân Đ ban hành Thông báo số 287/TB-UBND nêu ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện Vân Đ về việc giải quyết đơn kiến nghị của gia đình, trong đó có nội dung: "Giao cho UBND xã Hạ Long tổ chức, rà soát, xác minh, đối chiếu và xác định thời điểm kiểm đếm thửa đất số 07, tờ bàn đồ giải phóng mặt bằng số 05 có mặt nước hay không? Có nuôi thủy sản hay không? Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Vân Đ có trách nhiệm lập phương án bồi thường mặt nước (trường hợp đủ điều kiện theo quy định pháp luật). Ngày 23/7/2020, UBND xã Hạ Long đã có Báo cáo số 118/BC-UBND về việc xác minh quá trình sử dụng và nuôi trồng trên thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05. Nội dung: Tại thời điểm cưỡng chế kiểm đếm, UBND xã Hạ Long không lưu trữ hình ảnh về hiện trạng thửa đất 107, tờ bản đồ GPMB số 5 cũng như không xác định được loại thủy sản của hộ gia đình nuôi trồng trên thửa đất. Về việc xác định diện tích mặt nước, loại thủy sản nuôi trồng trên thửa đất 107, tờ bản đồ GPMB số 5: do không có các tài liệu liên quan, căn cứ nào khác nên Hội đồng xét duyệt đất đai của xã không xác định được và Hội đồng xét duyệt đất đai của xã đồng thuận với kết quả xác định và kiểm đếm của Hội đồng kiểm đếm bắt buộc của huyện vào thời điểm năm 2017. Tuy nhiên, theo ý kiến của khu dân cư do UBND xã Hạ Long và Trưởng thôn 5 phối hợp hợp dân lấy ý kiến khu dân (các hộ dân sống gần nhà bà Hương) vào ngày 30/6/2020, các ý kiến nhân dân tại cuộc họp thống nhất cho rằng nguồn gốc và quá trình sử dụng thửa đất 107, tờ bản đồ GPMB số 5 như sau: Năm 1994 gia đình ông Linh, bà Hương nhận thanh lý lại đầm của Xí nghiệp thủy sản Hà Nội và nuôi trồng thủy sản. Đến năm 2001 do đầm bị vỡ hộ gia đình ông bà có sửa chữa lại đầm nuôi trồng thủy sản, sau khi sửa chữa lại đầm nuôi trồng thủy sản, hộ gia đình có nuôi một số loại cá nhưng chủ yếu là cá song, cá vược trên toàn diện tích thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05. Từ năm 2001 đến năm 2017 (tại thời điểm kiểm đếm bắt buộc) gia đình sử dụng ổn định liên tục vào mục đích nuôi truồng thủy sản. Từ năm 2018 đến nay gia đình vẫn quản lý sử dụng vào mục đích nuôi trồng thủy sản tại thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 05 - vật nuôi chủ yếu là tôm (có văn bản lấy ý kiến khu dân cư kèm theo). Do đó, UBND huyện Vân Đ phải bổ sung phương án bồi thường hỗ trợ mặt nước nuôi tôm đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản của gia đình ông bà.

- Tại Văn bản họp lấy ý kiến ngày 28/6/2020 của người biết việc và người trực tiếp lao động đào đắp bờ đầm bằng thủ công tại khu vực đầm của gia đình ông Linh, bà Hương (có nội dung từ năm 1988-1991 diện tích bờ đầm do xã viên Hợp tác xã Vĩnh Thắng đào đắp bằng thủ công, thời điểm năm 2001 gia đình ông bà thuê người lao động trong xã và bộ đội Sư đoàn 242 đắp thủ công các đoạn đê bị vỡ, từ năm 2001 đến nay ông bà liên tục thực hiện nuôi trồng thủy sản trên toàn bộ diện tích đất đầm, do đó đề nghị UBND huyện Vân Đ điều

chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần khối lượng 4.025,5$m^3$ bờ đầm của gia đình ông bà là theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công.

**** Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:***

- Nội dung yêu cầu: Hủy Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 về việc thu hồi đất; Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương.

Thực hiện Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiến, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, gia đình ba Đỗ Thị Hương có các thửa đất số 222, 203, 205, 207, 208, 213, 193, 199, tờ bản đồ GPMB số 6 và các thửa đất số 104, 107, tờ bản đồ GPMB số 5 có tổng diện tích là 77.177,2$m^2$ nằm trong ranh giới thu hồi đất.

Gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương không hợp tác trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để lập phương án bồi thường, GPMB, mặc dù đã được chính quyền UBND xã Hạ Long nhiều lần tuyên truyền vận động; UBND huyện Vân Đ, Ban thực hiện cưỡng chế của huyện đã nhiều lần gặp gỡ, đối thoại, giải thích chính sách đất đai, GPMB và tuyên truyền vận động, nhưng hộ gia đình vẫn không chấp hành.

Do vậy, UBND huyện Vân Đ đã phải ban hành các quyết định về việc kiểm đếm bắt buộc, quyết định về việc cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc, các quyết định thực hiện thu hồi đất, phê duyệt phương án đảm bảo đúng trình tự thực hiện theo quy định tại các Điều 66, 69, 70, 71 Luật đất đai năm 2013.

- Về nội dung yêu cầu: UBND huyện Vân Đ lập lại phương án bồi thường bổ sung đối với phần diện tích 14.916,5$m^2$ đất làm đường 58m, cụ thể: Điều chỉnh áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của gia đình theo Bảng đơn giá của UBND tỉnh Quảng Ninh tại thời điểm hiện tại. Đối với phần diện tích đất này gia đình bà Hương quản lý sử dụng có nằm trong ranh giới GPMB của Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Phương án kiểm đếm, bồi thường được lập và phê duyệt năm 2018 là đã căn cứ Quyết định số 2369/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ. UBND huyện Vân Đ áp dụng mức giá đất trong phương án bồi thường cho hộ gia đình theo giá đất cụ thể do UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung yêu cầu: Bổ sung phương án bồi thường đối với phần diện tích 400$m^2$ đất của gia đình tại thửa 104, tờ bản đồ GPMB số 5. Quyết định số 2312/QĐ-UBND, Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 thu hồi đất,

phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; trong đó có thu hồi và phê duyệt phương án đối với 400m$^2$ là đất ở nông thôn tại thửa đất số 222, tờ bản đồ GPMB số 6 trên cơ sở GCNQSDĐ mà UBND huyện Vân Đ đã cấp cho ông Hoàng Văn L ngày 19/9/2002. Tuy nhiên, tại Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 28/10/2009 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hương (chồng là Hoàng Văn L), trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ và Thông báo số 222/TB-UBND ngày 30/11/2006 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc kết luận của UBND tỉnh Quảng Ninh về giải quyết đơn thư của các hộ dân tại xã Hạ Long, huyện Vân Đ đã xác định: GCNQSDĐ UBND huyện Vân Đ cấp cho ông Hoàng Văn L ngày 19/9/2002 không đảm bảo; UBND huyện Vân Đ đã ban hành Quyết định số 1518/QĐ-UBND ngày 12/10/2009 thu hồi GCNQSDĐ. Do đó, ngày 22/5/2020 UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2312/QĐ-UBND và Quyết định số 1810/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2313/QĐ-UBND là đảm bảo đúng quy định.

- Nội dung yêu cầu: Bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ mặt nước nuôi tôm đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản. Do không hợp tác trong việc điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất nên đối với hộ gia đình ông, bà: Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương phải thực hiện cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc (kiểm đếm ngày 27/9/2017). Tại Biên bản kiểm đếm có xác định thửa đất số 107, tờ bản đồ, GPMB số 5 với diện tích 41.009,8m$^2$ được ngăn bởi 02 ao nuôi trồng, trong đó thống kê: diện tích 2464,9m$^2$ có mặt nước nuôi trồng thủy sản đã được lập và phê duyệt phương án bồi thường vật nuôi trồng thủy sản; diện tích 35.093,1m$^2$ không xác định có hay không có mặt nước nuôi trồng thủy sản.

Nay gia đình ông, bà Hương Linh kiến nghị phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích 35.093,1m$^2$ mặt nước nuôi trồng thủy sản tại thửa 107, tờ bản đồ số 5 (trong đó bao gồm phần 14.916,5m$^2$); Theo bảng thống kê kèm theo Biên bản kiểm đếm ngày 29/7/2017 xác định có 2464,9m$^2$ mặt nước nuôi trồng thủy sản và không ghi nhận phần diện tích 35.093,1m$^2$ có mặt nước nuôi trồng thủy sản. Do đó, việc xem xét lập phương án đối với phần mặt nước 35.093,1m$^2$ mặt nước nuôi trồng thủy sản tại thửa 107, tờ bản đồ số 5 (trong đó bao gồm phần 14.916,5m$^2$) là không có cơ sở.

- Về nội dung yêu cầu: Điều chỉnh phương án bồi thường hỗ trợ đối với khối lượng đất 4.025,5m$^3$ bờ đầm của gia đình theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công. Tại hồ sơ cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc ngày 29/7/2017 ghi nhận khối lượng đất bờ đầm của hộ gia đình bà Hương. Trong các tài liệu hồ sơ có liên quan do gia đình cung cấp không có hồ sơ chứng minh việc đào đắp đất bờ ao bằng thủ công nên không có cơ sở xem xét giải quyết.

Từ những căn cứ và lập luận nêu trên, người bị kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh bác nội dung khởi kiện của bà Đỗ Thị Hương, ông Hoàng Văn L.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện Vân Đ*** thống nhất với quan điểm của người bị kiện.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã Hạ Long*** thống nhất với quan điểm giải quyết vụ án của người bị kiện, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện, UBND xã Hạ Long có các bản chứng nhận nhà đất, tài sản trên đất đối với gia đình ông bà Hương, Linh sau: Bản chứng nhận ngày 7/5/2020, Bản chứng nhận số 151A/CN-UBND ngày 29/5/2018 của hộ ông bà Hương, Linh. Ngày 19/5/2020, UBND xã Hạ Long có Báo cáo số 73A/BC-UBND về việc đính chính Bản chứng nhận số 151A/CN-UBND ngày 29/5/2018.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH HDMON Vân Đồn*** trình bày: Công ty đã ký hợp đồng với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Vân Đ để thực hiện GPMB và đảm bảo nguồn tiền đầy đủ. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xem xét giải quyết theo luật định.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại nhưng các đương sự không thống nhất được toàn bộ quan điểm giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ ngày 07/9/2021 xác định hiện trạng các thửa đất trong phạm vi thu hồi giải phóng mặt bằng và vị trí, diện tích theo sơ đồ đo vẽ của Công ty cổ phần đo đạc bản đồ và kiến trúc quy hoạch việt Nam.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2022/HC-ST ngày 05/7/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương về việc yêu cầu Hủy toàn bộ Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Vân Đ ban hành về việc thu hồi đất của hộ gia đình ông, bà: Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cap và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ; Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Vân Đ về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ; Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND huyện Vân Đ về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Vân Đ về việc thu hồi đất của hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ; Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của

UBND huyện Vân Đ về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2313/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương, trú tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ thuộc Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Bác Yêu cầu UBND huyện Vân Đ lập lại phương án bồi thường bổ sung đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất làm đường 58 cho gia đình ông bà, cụ thể: Điều chỉnh áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của gia đình ông bà theo Bảng đơn giá của UBND tỉnh Quảng Ninh tại thời điểm hiện tại; Bổ sung phương án bồi thường đối với phân diện tích 400m$^2$ đất của gia đình ông bà tại thửa đất 104, tờ bản đồ giải phóng mặt bằng số 05; Bổ sung phương án bồi thường hỗ trợ mặt nước nuôi tôm đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản của gia đình ông bà; Điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần khối lượng 4.025,5m$^3$ bờ đầm của gia đình ông, bà theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/7/2022, người khởi kiện là ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện có mặt và ủy quyền cho ông Nguyễn Văn Mão trình bày, nội dung cụ thể như sau: Tòa án cấp sơ thẩm đã vị phạm nghiêm trọng về tố tụng hành chính, sai lầm nghiêm trọng trong áp dụng các quy định của pháp luật trong vụ án dẫn đến ra quyết định sai. Về việc UBND huyện Vân Đ đã ra quyết định thu hồi đất của người dân để giao cho doanh nghiệp thực hiện dự án của Công ty TNHH HD MON Vân Đồn là không đúng vì đây là vì lợi ích của doanh nghiệp chứ không phải để phát triển kinh tế - xã hội; Năm 2009 Thủ tướng Chính phủ mới phê duyệt Khu kinh tế Vân Đồn nhưng từ năm 2007 UBND tỉnh Quảng Ninh đã cấp giấy phép đầu tư cho Dự án là trước khi có quy hoạch hệ thống sân Golf trên cả nước của Thủ tướng là vi phạm. Quyết định số 4508/QĐ-UBND ngày 05/12/2007 của UBND tỉnh Quảng Ninh đã giao cho UBND huyện Vân Đ thu hối đất của dân đề giao thực hiện Dự án quản thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vị giải trí tại khu vực Ao Tiên là trái với Luật đất đai năm 2003 và Luật Đầu tư năm 2005.

Dự án đã chia hai giai đoạn; năm 2007 đến 2009 UBND huyện Vân Đ chỉ thu hồi đất của 07 hộ dân, sau đó mới tiếp tục thu hồi thêm nhưng chỉ căn cứ vào công văn gia hạn thực hiện dự án của UBND tỉnh Quảng Ninh vào năm 2013-2014, trong khi luật quy định nếu trong thời hạn không thực hiện thì thu hồi, hủy bỏ dự án nhưng UBND huyện Vân Đ không thực hiện đúng luật; không bồi thường cho dân tại thời điểm đó mà năm 2016 mới tiếp tục thực hiện thu hồi đất. Người khởi kiện có yêu cầu Tòa án tỉnh Quảng Ninh thu thập tài liệu mà người khởi kiện không thể thu thập được như Quy hoạch chi tiết, ranh giới thu hồi đất

thực hiện dự án, Nghị quyết của HĐND tỉnh Quảng Ninh về giá bồi thường đất nhưng không được thực hiện. Trong diện tích 07 ha đất của gia đình ông Linh, bà Hương bị thu hồi có 400m$^2$ đất ở đã được cấp GCNQSDĐ nhưng không được bồi thường theo giá đất ở. Đề nghị bồi thường đủ diện tích 10ha như khi mua thanh lý diện tích nuôi trồng thủy sản. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét khách quan, căn cứ vào các quy định để giải quyết hủy các quyết định bị khởi kiện và quyết định liên quan vì việc thu hồi đất đã vi phạm khoản 3 Điều 62, khoản 6 Điều 219 Luật đất đai và Quyết định số 208 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Đối với khối lượng 4.025,5m$^3$ đào đắp bờ đầm bằng thủ công thì yêu cầu được đền bù đúng theo đơn giá 284.667.000/m$^3$ theo quy định vì đã có hai bản án của chính Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử đã chấp nhận yêu cầu tương tự của gia đình ông Thức và gia đình ông Sâm. Đề nghị được áp dụng để sửa bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo về quyền lợi cho ông Linh và bà Hương nhất trí với quan điểm của người được ủy quyền đã trình bày và bổ sung thêm: Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm khi không thu thập tài liệu, chứng cứ đang lưu giữ tại các cơ quan nhà nước theo yêu cầu của người khởi kiện; Xác định sai tư cách tham gia tố tụng, không đưa UBND tỉnh Quảnh Ninh vào tham gia tố tụng vì UBND huyện Vân Đ chỉ là cơ quan thực hiện các quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh, không đưa các con của ông Linh, bà Hương vào tham gia tố tụng làm ảnh hưởng đến quyền lợi của họ. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại vụ án theo phương án hủy án sơ thẩm để giao giải quyết lại hoặc hủy các quyết định bị khởi kiện và cấp lại GCNQSDĐ đối với 400m$^2$ đất ở theo thực tế nhận chuyển nhượng tài sản thanh lý.

Người bị kiện giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại cấp sơ thẩm; về yêu cầu được bồi thường giá trị đào đắp như hai gia đình ông Sâm và ông Thức là không có căn cứ vì hai gia đình này họ có tài liệu rõ về việc họ đã thực hiện thực tế việc đào đắp công trình của họ. Việc thu hồi đất của gia đình ông Linh, bà Hương không bị di chuyển chỗ ở nên không được áp dụng chính sách giao đất tái định cư; gia đình ông Linh, bà Hương mới được UBND huyện Vân Đ cấp GCNQSDĐ ở đối với hai thửa đất trên cùng địa bàn huyện Vân Đ.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm:

Kháng cáo của người khởi kiện trong thời hạn quy định nên cần được chấp nhận để xét. Việc UBND huyện Vân Đ thu hồi đất là đề thực hiện dự án phát triển kinh tế của địa phương. Đối với việc UBND huyện Vân Đ giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích trên 76.000m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản và 400m$^2$ đất ở trong diện tích đất nuôi trồng thủy sản là không đúng thẩm quyền. Việc thu hồi đất để thực hiện dự án phát triển kinh tế của địa phương là đúng quy định.

Do xác định ban đầu không đúng loại đất nên việc áp dụng giá bồi thường không đúng nên UBND huyện Vân Đ đã có quyết định điều chỉnh là có căn cứ. Do gia đình ông Linh, bà Hương không hợp tác trong việc kiểm đếm, đo đạc, lập phương án đền bù nên phải thực hiện bằng biện pháp cưỡng chế là đúng quy định.

Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện là có căn cứ. Nay về nội dung liên quan đến việc bồi thường 400m$^2$ là đất ở và trên 14.000m$^2$ đất mặt nước nuôi trồng thủy sản cũng là không có căn cứ để chấp nhận. Việc nếu có diện tích đất bị chồng lấn trong việc lập bản đồ thu hồi đất sẽ được giải quyết trong vụ án khác, không là đối tượng giải quyết trong vụ án này. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Linh, bà Hương, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của ông Hoàng Văn L và bà Đỗ Thị Hương thực hiện đúng quy định nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa các bên đương sự không xuất trình thêm chứng cứ nào mới.

Về quan hệ pháp luật, đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết, về thời hiệu khởi kiện về xác định tư cách tham gia tố tụng đều đã được tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng và đầy đủ.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của ông Hoàng Văn L và bà Đỗ Thị Hương đề nghị hủy các quyết định bị khởi kiện:

[2.1]. Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các quyết định:

Hội đồng xét xử thấy, tại bản án sơ thẩm đã xác định: Về tính hợp pháp của Quyết định số 2312/QĐ-UBND, Quyết định số 2313/QĐ-UBND, Quyết định số 1809/QĐ-UBND, Quyết định số 1810/QĐ-UBND, Quyết định số 5317/QĐ-CT, Quyết định số 3491/QĐ-CT, Quyết định số 51/QĐ-CT, Quyết định số 69/QĐ-CT, Quyết định số 1605/QĐ-CT, Quyết định số 5213/QĐ-UBND, Quyết định so 85/QĐ-CT, Quyết định số 1811/QĐ-UBND, Quyết định so 1932/QĐ-CT, Quyết định số 2125/QĐ-UBND, Quyết định số 1055/QĐ-UBND.

[2.1] Về căn cứ ban hành các Quyết định số 2312/QĐ-UBND, Quyết định số 2313/QĐ-UBND, Quyết định số 1809/QĐ-UBND, Quyết định số 1816/QĐ-UBND, Quyết định số 5317/QĐ-CT, Quyết định số 3491/QĐ-CT, Quyết định số 51/QĐ-CT, Quyết định số 69/QĐ-CT, Quyết định số 1605/QĐ-CT, Quyết định số 5213/QĐ-UBND, Quyết định số 85/QĐ-CT, Quyết định số 1811/QĐ-UBND, Quyết định số 1932/QĐ-CT, Quyết định số 2125/QĐ-UBND, Quyết định số 1055/QĐ-UBND:

- Khi ban hành các Quyết định trên UBND huyện Vân Đ đã căn cứ vào Luật đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014, Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên Môi trường và các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh về thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, cưỡng chế thu hồi đất là những văn bản đang có hiệu lực thi hành nên đúng quy định của pháp luật.

- Về căn cứ thu hồi đất: Toàn bộ diện tích đất 77.177,2m$^2$ đất tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ do hộ ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương sử dụng đều nằm trong Khu kinh tế Vân Đồn thuộc phạm vi thực hiện Dự án tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, giải trí cao cấp, sân golf và khu dân cư Mon Bay Vân Đồn tương tác hoạt động du lịch tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, tỉnh Quảng N (trước đây là Dự án xây dựng quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ), trong đó diện tích đất Dự án tuyến đường trục chính là 14.916,5m$^2$ tại thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 5 thực hiện thu hồi theo Điều 62 Luật đất đai 2013 nên UBND huyện Vân Đ có Quyết định thu hồi đất đối với ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương là phù hợp với pháp luật.

- Về căn cứ ban hành Quyết định cưỡng chế thu hồi đất: Trên cơ sở quyết định thu hồi đất có hiệu lực nhưng người bị thu hồi đất không chấp hành quyết định thu hồi đất nên Chủ tịch UBND huyện Vân Đ đã ban hành quyết định cưỡng chế là có căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 69 Luật đất đai.

- Về căn cứ ban hành Quyết định cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc: Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70 Luật Đất đai 2013.

[2.2] Về nội dung: Yêu cầu UBND huyện Vân Đ lập lại phương án bồi thường bổ sung đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất làm đường 58 cho gia đình ông bà, cụ thể: Điều chỉnh áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của gia đình ông, bà theo Bảng đơn giá của UBND tỉnh Quảng Ninh tại thời điểm hiện tại, thấy:

Ngày 28/6/2018, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 2312/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và Quyết định số 2313/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương. Căn cứ quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai 2013:

"3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. [..]

4. Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây: [...]

đ. tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất".

Do vậy, ngày 28/7/2016, UBND tỉnh Quảng Ninh có Quyết định số 2369/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải

phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án quần thể sân golf, khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ.

Ngày 09/2/2017, UBND tỉnh Quảng Ninh có Quyết định số 411/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án quần thể sân golf khách sạn 5 sao, khu nghỉ dưỡng cao cấp và dịch vụ giải trí tại khu vực Ao Tiên, xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Đất nuôi trồng thủy sản (đầm ven biển): 20.000 đồng/$m^2$ và đã được áp dụng trong phương án bồi thường.

Như vậy, tại bản án sơ thẩm đã xác định việc UBND huyện Vân Đ áp dụng đơn giá bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của gia đình ông Linh bà Hương theo giá đất cụ thể của Quyết định số 2369, Quyết định số 411 do UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành là đúng theo quy định của pháp luật về nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Quảnh Ninh là có căn cứ.

[2.3] Về nội dung yêu cầu bổ sung phương án bồi thường đối với phần diện tích 400$m^2$ đất của gia đình tại thửa 104, tờ bản đồ GPMB số 5. Hộ gia đình ông Hoàng Văn L và bà Đỗ Thị Hương được cấp Giấy chứng nhận số 854H, xêri R057094 với diện tích 70.000$m^2$ đất tại thôn 5, xã Hạ Long, huyện Vân Đ, trong đó 400$m^2$ đất ở, 69.600$m^2$ đất nuôi trồng thủy sản. Sau khi UBND huyện Vân Đ cấp GCNQSDĐ này thì UBND tỉnh Quảng Ninh đã ra kết luận về việc UBND huyện Vân Đ cấp 400$m^2$ đất ở trong đất nuôi trồng thủy sản là trái quy định nên đến ngày 12/10/2009, UBND huyện Vân Đ đã ban hành Quyết định số 1518/QĐ-UBND về việc thu hồi GCNQSDĐ đã cấp cho ông Hoàng Văn L tại thôn 6, xã Hạ Long, huyện Vân Đ. Lý do thu hồi: UBND huyện Vân Đ cấp GCNQSDĐ ở cho ông Hoàng Văn L thuộc đất nuôi trồng thủy sản và cấp vượt hạn mức đất nuôi trồng thủy sản theo quy định pháp luật. Như vậy có căn cứ xác định toàn bộ diện tích đất đó của gia đình ông Linh chưa được cấp GCNQSDĐ.

Ngày 22/5/2020 UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1809/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2312/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND huyện Vân Đ về việc thu hồi đất của hộ gia đình. Ngày 22/5/2020, UBND huyện Vân Đ ban hành Quyết định số 1810/QĐ-UBND về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2313/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương. Theo đó tại Quyết định số 1809/QĐ-UBND và Quyết định số 1810/QĐ-UBND của UBND huyện Vân Đ về việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đối với gia đình ông Linh là đúng loại đất theo quy định pháp luật.

[2.4] Về nội dung yêu cầu bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ mặt nước nuôi tôm đối với phần diện tích 14.916,5$m^2$ đất nuôi trồng thủy sản của gia đình. Do không hợp tác trong việc điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất nên đối với hộ gia đình ông, bà: Hoàng Văn L, Đỗ Thị Hương phải thực hiện cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc. Tại Biên bản kiểm đếm ngày

27/9/2017 có nội dung: thửa đất số 107, tờ bản đồ GPMB số 5 nuôi trồng thủy sản trên diện tích ao 2464,9m$^2$. Diện tích 2464,9m$^2$ có mặt nước nuôi trồng thủy sản đã được lập và phê duyệt phương án bồi thường vật nuôi trồng thủy sản. Đối với phần diện tích 14.916,5m$^2$ đất nuôi trồng thủy sản của người khởi kiện không có tài liệu về việc kiểm đếm chủng loại và không xác định có mặt nước nuôi trồng thủy sản. Do đó, yêu cầu bổ sung lập phương án bồi thường, hỗ trợ mặt nước nuôi trồng thủy sản đối với phần 14.916,5m$^2$ là không có cơ sở.

[2.5] Về nội dung yêu cầu điều chỉnh phương án bồi thường hỗ trợ đối với khối lượng đất 4.025,5m$^3$ bờ đầm của gia đình theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công. Tại hồ sơ cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc ngày 29/7/2017 ghi nhận khối lượng đất bờ đầm của hộ gia đình bà Hương. Trong các tài liệu hồ sơ có liên quan do gia đình cung cấp không có hồ sơ chứng minh việc đào đắp đất bờ ao bằng thủ công nên không có cơ sở xem xét giải quyết. Tại Văn bản họp lấy ý kiến ngày 28/6/2020 của người biết việc và người trực tiếp lao động đào đắp bờ đầm bằng thủ công trong Vi bằng số 105/2020/VB-TPL. Tuy nhiên, với nội dung Vi bằng cũng chỉ thể hiện thời điểm họ trình bày lại nhưng những người có tên trong Vi bằng không đưa ra được căn cứ (Vi bằng không ghi nhận vào sự kiện ông Linh, bà Hương đào đắp đất bằng thủ công) chứng cứ và tài liệu nào để chứng minh cho lời khai của mình là có căn cứ. Về phía người khởi kiện cũng không cung cấp được tài liệu khác để chứng minh cho việc đắp, đào bờ đầm bằng thủ công nên chưa đủ cơ sở để lập phương án bồi thường hỗ trợ đối với khối lượng đất 4.025,5m$^3$ bờ đầm của gia đình theo đơn giá đào đắp bằng phương pháp thủ công. Cũng vì vậy nên đối với yêu cầu áp dụng tương tự như hai gia đình ông Sâm, ông Thức đã được bồi thường là không có căn cứ áp dụng vì hai gia đình này có đủ tài liệu về việc họ đã thực hiện đầu tư bờ đầm đã được xác thực.

Vì vậy, việc tại bản án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Linh, bà Hương là có căn cứ; các quyết định là đối tượng khởi kiện đã được UBND huyện Vân Đ thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật không ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình ông Linh và bà Hương.

[2.6] Xét tính hợp pháp về hình thức, thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành các Quyết định số 2312/QĐ-UBND, Quyết định số 2313/QĐ-UBND, Quyết định số 1809/QĐ-UBND, Quyết định số 1810/QĐ-UBND, Quyết định số 5317/QĐ-CT, Quyết định số 3491/QĐ-CT, Quyết định số 51/QĐ-CT, Quyết định số 69/QĐ-CT, Quyết định số 1605/QĐ-CT, Quyết định số 5213/QĐ-UBND, Quyết định số 85/QĐ-CT, Quyết định số 1811/QĐ-UBND, Quyết định số 1932/QĐ-CT, Quyết định số 2125/QĐ-UBND, Quyết định số 1055/QĐ-UBND đều được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn theo quy định tại các Điều 66, 67, 69, 70, 71 Luật đất đai 2013. Thẩm quyền thu hồi đất theo đúng quy định tại Điều 62 Luật đất đai 2013.

Đối với quan điểm của người đại diện và luật sư bảo vệ cho ông Linh, bà Hương cho rằng việc UBND huyện Vân Đ thu hồi đất không đúng quy định tại

khoản 3 Điều 62 và khoản 1 Điều 210 Luật đất đai là không có cơ sở nên không có căn cứ chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương; Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 49/2022/HC-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí: Ông Hoàng Văn L, bà Đỗ Thị Hương phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0015991 ngày 03/8/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Xác nhận ông Linh, bà Hương đã nộp xong án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu luật pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;*
- *Các đương sự (theo đ/c);*
- *Lưu HS; HCTP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**